

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA BỂ
TỈNH BẮC KẠN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2024/HS-ST

Ngày: 16 - 7- 2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BỂ, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Triệu Thị Út Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ninh Nông Nghĩa

Bà Đỗ Thị Láng

- Thư ký phiên toà: Bà Bào Kim Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2024/TLST-HS, ngày 03 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Vàng Văn D, sinh ngày 16 tháng 8 năm 1993, tại huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: H'Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng Nhà L và bà Giàng Thị K; vợ: Giàng Thị T, con: 03 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

* *Người bào chữa:* Ông **Đinh Xuân D** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B. Có mặt.

* *Bị hại:* Anh **Vàng A K1**, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

* *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Bà **Nguyễn Phương B**, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B. Có mặt.

* *Người làm chứng:*

- Anh **Hoàng Văn M**, sinh năm 1993. Vắng mặt.

- Bà **Giàng Thị K**, sinh năm 1962. Vắng mặt.

Đều có nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/02/2024, Văn Văn D một mình đến nhà Vàng A C tại thôn N, xã N, huyện B chơi. Tại đây, D thấy Vàng A C, Vàng A H, Vàng N và Ma A T1 đều cùng trú tại thôn N, xã N, huyện B đang ngồi uống rượu nên vào uống cùng. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Vàng A K1 cũng đến rồi vào uống rượu cùng. Một lúc sau, do hết rượu nên H, L và T1 đi về nhà, còn D1 và K1 tiếp tục đi mua rượu về nhà C uống đến khoảng 02 giờ ngày 17/02/2024 thì cả hai đi về nhà. Trên đường về, khi đến đoạn đường dưới nhà Ma A T1, D1 nghe thấy K1 nhiều lần nói “Men”, do không hiểu K1 nói gì, nghĩ K1 đã say rượu nên D1 nói với K1 “Say rồi thì về đi” bằng tiếng H'Mông nhưng K1 vẫn tiếp tục nói “Men” rồi nói với D1 “Thích đánh nhau không?”. Nghe thấy vậy, D1 bực tức tiến về phía K1 và hai người dùng tay xô đẩy nhau, được một lúc thì K1 nhặt một thanh gậy dài khoảng 01m, hình trụ tròn, đường kính khoảng 02 cm ở gần đó đuổi đánh D1 nhưng không trúng. D1 chạy được khoảng 50m thì dừng lại và nói với K1 “Thích đánh nhau thì bỏ gậy xuống”. Lúc này, Hoàng Văn M là người cùng thôn đi đến thấy sự việc, M ôm D1 để can ngăn và bảo D1 về nhà. Được can ngăn, D1 cùng M đi bộ về. Tuy nhiên, khi D1 đi qua vị trí của K1 đang đứng thì bị K1 dùng tay đánh vào bụng ngã xuống đường. Thấy vậy, M quay ra ôm Khào từ phía trước để can ngăn, còn D1 do bực tức vì bị K1 đánh nên liền đứng dậy tiến về phía Khào, dùng tay phải đâm một phát vào vùng mặt K1 làm K1 ngã xuống đường. Tiếp đó, thấy K1 đang nghiêng người để dậy, lúc này, mặt K1 hướng về phía D thì D1 dùng chân trái đá một phát vào vùng mặt K1 làm K1 tiếp tục ngã xuống đường, vùng mặt K1 bị chảy máu sau đó thì K1 bất tỉnh. Thấy vậy, M và mẹ D là bà Giàng Thị K can ngăn nên sự việc dừng lại. D cầm bình rượu lên nhà Ma A T1 uống tiếp rồi sau đó về nhà ngủ, còn K1 được gia đình đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện B và được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh B điều trị. Quá trình điều trị, K1 được gia đình đưa đi thăm khám tại Bệnh viện T2 ở Hà Nội.

Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 58/KLTTCT – TTPY&GDYK ngày 15/3/2024 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh B kết luận: “Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Vàng A K1 tại thời điểm giám định là 44%”.

Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 63/KLTTCT – TTPY&GDYK ngày 26/3/2024 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh B kết luận: “Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Văn Văn D tại thời điểm giám định là 0%”.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Văn Văn D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lý do bị cáo thực hiện hành vi cố ý gây thương tích gây

hậu quả tổn thương cơ thể của Vàng A K1 44% là do trước đó, bị cáo và K1 đã uống rượu, sau đó, giữa hai người xảy ra xô sát và được anh Hoàng Văn M can ngăn, sự việc đã dừng lại. Tuy nhiên, khi bị cáo đi cùng anh M về nhà thì bị Vàng A K1 dùng tay nắm vào bụng làm D2 ngã xuống đường. Vì bức tức do bị đánh nên bị cáo đã dùng tay nắm và dùng chân đá vào vùng mặt gây thương tích cho K1. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được. Sau khi xảy ra vụ việc, bị cáo đã chi trả chi phí điều trị, chi phí đi lại trong quá trình điều trị cho bị hại với số tiền 8.000.000 đồng và bồi thường về sức khỏe, tinh thần cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng; Anh Vàng A K1 không có yêu cầu, đề nghị gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Với hành vi trên, bản Cáo trạng số: 26/CT-VKSBB ngày 31/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo V Văn Dấu về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vàng Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể duy trì quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vàng Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng: Không có, không đề nghị xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí, đề nghị miễn phí theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận, bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận; người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm về điều kiện hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo phạm tội do có một phần lỗi của bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt đối với bị cáo là 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để vừa cải tạo, vừa có điều kiện lao động sản xuất nuôi các con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, Kiểm sát viên: là hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt những người làm chứng, tuy nhiên đã có đầy đủ lời khai tại giai đoạn điều tra, những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa không có ý kiến gì. Hội đồng xét xử xét thấy, những người làm chứng vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt:

Lời khai nhận tội của bị cáo Vàng Văn D tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 17/02/2024, tại đường nội thôn thuộc thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Vàng Văn D và Vàng A K1 xảy ra mâu thuẫn, xô đẩy nhau, sau khi được anh Hoàng Văn M can ngăn thì sự việc kết thúc. Khi Vàng Văn D đi cùng anh M về nhà thì bị Vàng A K1 dùng tay đâm vào bụng làm D ngã xuống đường, bức tức vì bị đánh nên Vàng Văn D đã dùng tay nắm, dùng chân đá vào vùng mặt Vàng A K1 gây thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể của bị hại là 44%.

Bị cáo Vàng Văn D đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác với lỗi cố ý. Hội đồng xét xử xét thấy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỉ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 2 năm đến 6 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỉ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%”

.....”

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng; được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại” quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Nguyên nhân bị cáo gây thương tích cho anh Vàng A K1 có phần lỗi của bị hại; anh Vàng A K1 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng; bị cáo là lao động chính trong gia đình có ba con nhỏ. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự. Do đó, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, người bào chữa đề nghị là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại khẳng định bị cáo đã bồi thường xong cho anh K1 tổng số tiền là 28.000.000 đồng (*Hai mươi tám triệu đồng*), anh Vàng A K1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Không có, không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Vấn đề khác: Đối với Vàng A K1 đã có hành vi dùng tay đâm vào bụng Vàng Văn D nhưng không gây thương tích gì, xét thấy, hành vi này là hành vi vi phạm hành chính nên Công an huyện Ba Bể đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vàng A K1 là có căn cứ.

Đối với thanh gậy gỗ hình trụ tròn, dài khoảng 1m, đường kính 02 cm mà Vàng A K1 dùng để đuôi đánh về phía Vàng Văn D, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm nhưng không thu giữ được.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố: Bị cáo Vàng Văn D phạm tội "Cố ý gây thương tích".
- Xử phạt bị cáo Vàng Văn D 24 (*hai mươi tư*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (*Bốn mươi tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vàng Văn D cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm

phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Văn D.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Ba Bể;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Người bảo vệ QLIHP;
- Chi cục THADS huyện Ba Bể;
- Công an huyện Ba Bể;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Triệu Thị Út Hiền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ninh Nông Nghĩa

Đỗ Thị Láng

Triệu Thị Út Hiền

